

Bản án số: 72/2025/HS-ST

Ngày: 26/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga, ông Bùi Văn Huynh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2025/QĐXXST-HS ngày 22/10/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc V, sinh ngày 29 tháng 7 năm 1988, tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay thuộc Thôn L, xã T, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn D và bà Bùi Thị Kim A; vợ: Huỳnh Thị H, có 01 con sinh năm 2021;

Tiền án: Ngày 21/4/2008, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 20 năm tù về tội “Giết người”, theo Bản án số 396/2008/HSPT; đến ngày 08/3/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Hồ Dương S, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay thuộc thôn P, xã V, tỉnh Quảng Ngãi) (có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú hiện nay: Tổ dân phố D, xã V, tỉnh Quảng Ngãi (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 2004; địa chỉ: Lô F - H P, phường N, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

2. Chị Phạm Thị M, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ C, phường N, tỉnh Quảng Ngãi (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/8/2024, Nguyễn Ngọc V, Hồ Dương S, Huỳnh Thị H (là vợ của V), H1, L, T1 và một số người khác (không xác định được nhân thân, lai lịch) nhậu tại quán cà phê, địa chỉ số A H, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường N, tỉnh Quảng Ngãi). Trong lúc nhậu, Nguyễn Ngọc V nói “Giờ tui uống không nổi nữa, đi kiếm đồ đi chơi thì được”, nghe V nói vậy mọi người trong bàn nhậu cười, không nói gì. Viên nghĩ mọi người cười đùa mình nên cầm một đôi đũa đuôi đánh L và T1 nhưng L, T1 bỏ chạy nên V không đánh được. Khi V quay lại, S nói “Thôi anh em hết mà nhưng anh làm vậy là sai”. Nghe vậy, V cầm một ly thủy tinh đánh S nhưng không trúng, sau đó cầm một đôi đũa đuôi đánh S nhưng được mọi người can ngăn nên bỏ đi.

Bực tức về chuyện bị V đuôi đánh nên S điện thoại cho một người thanh niên tên L1 (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nhờ L1 đến giúp. Sau đó, L1 đi cùng với ba thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp S và cùng với S đến quán C1, thành phố Q để gặp V để nói chuyện nhưng không gặp V, được mọi người can ngăn nên S bỏ đi về quán M1 để nhậu. Sau khi nghe H1 điện thoại cho V nói S cùng với bốn người khác đến quán cà phê tìm thì V nghĩ S dẫn người đến đánh mình nên V điều khiển xe về nhà tại thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi lấy một cây dao để ở ba ga xe và quay trở lại khu Ngọc Bảo V1 tìm S.

Khoảng hơn 14 giờ 40 phút ngày 17/8/2024, V1 điều khiển xe mô tô Exciter (không rõ biển kiểm soát) mang theo một con dao (dài khoảng 50 – 60 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại có một mặt cắt, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi khoảng 03cm) đi đến quán M1 (địa chỉ H P, phường N) để tìm đánh S. Khi đến quán M1, V1 dựng xe bên ngoài, cầm dao chạy vào bên trong. S bỏ chạy, V1 cầm dao trên tay phải đuôi theo từ phía sau chém một nhát theo hướng từ phải qua trái trúng vào bắp tay phải của S. S chạy ra đường P đến phía trước quán tạp hóa của bà Phạm Thị M thì bị V1 cầm dao chém hai nhát từ phía sau, theo hướng từ phải qua trái và từ trái qua phải trúng vào tai trái và bả vai trái của S. S tiếp tục bỏ chạy về phía quán nhậu Quyết Chiến T2. Viên quay lại quán Mợ C lấy xe mô tô đuôi theo S. S chạy theo đường mòn nhỏ bên cạnh quán Q. Viên dựng xe bên lề đường rồi cầm dao đuôi theo. S chạy đến vùng đất trống phía sau quán Quyết Chiến T2 thì bị ngã và bị V1 đuôi kịp. Lúc này, S đang trong tư thế ngồi trên nền đất, chân trái co lên, hai tay dơ lên phía trước thì bị V1 cầm dao trên tay phải chém một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào tay trái và đùi trái. Thấy S bị chảy nhiều máu, V1 quay ra lấy xe mô tô đi khỏi hiện trường.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 361/KLTTCT-TTPY ngày 16/10/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận các tổn thương cơ thể của Hồ Dương S gồm: Đứt thần kinh trụ cẳng tay trái: 11%; Gãy xương quay cẳng

tay trái: 08%; Đứt động mạch trụ cẳng tay trái đã khâu nối kết quả tốt: 05%; Sẹo mổ qua vết thương cẳng tay trái kích thước (21x0,4)cm: 03%; Sẹo sống mũi kích thước (2x0,2)cm: 03%; Sẹo vành tai trái kích thước (3x0,2)cm: 02%; Sẹo mổ qua vết thương cánh tay phải kích thước (4x0,3)cm: 03%; Sẹo đùi trái kích thước (3x0,3)cm: 02%. Tổng tỷ lệ: 31,81%, làm tròn 32%; Các tổn thương phù hợp vật sắc gây thương tích, cơ chế hình thành các tổn thương do vật sắc tác động trực tiếp.

* Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKV1 ngày 09/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Ngọc V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm e, h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V từ 06 (sáu) đến 07 (bảy) năm tù.

- Đối với chị Huỳnh Thị H (là vợ của V) không biết việc V sử dụng dao chém gây thương tích cho anh S. Do đó, việc chị H mang con dao đi cất giấu rồi đem đến cầu S ném xuống sông không cấu thành tội “Che dấu tội phạm” và “Không tố giác tội phạm”.

- Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc V đã bồi thường cho Hồ Dương S số tiền 120.000.000 đồng, anh S không có yêu cầu gì khác về dân sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh Hồ Dương S có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Phạm Thị M, anh Huỳnh Thanh T vắng mặt và đã có lời khai trong quá trình điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử

theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, lời khai của bị hại, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định: Ngày 17/8/2024, Nguyễn Ngọc V sử dụng một con dao dài khoảng 50 – 60 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại có một mặt cắt, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi khoảng 03cm, đuôi chém Hồ Dương S nhiều nhất, gây thương tích cho S với tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định 32%; các tổn thương phù hợp vật sắc gây thương tích, cơ chế hình thành các tổn thương do vật sắc tác động trực tiếp.

Trong tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 32% nêu trên thì đối với vết thương sọc sống mũi kích thước (2x0,2)cm, tỉ lệ 3%, quá trình điều tra chưa xác định rõ cơ chế hình thành. Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ nguyên nhân hình thành vết thương trên, đồng thời làm rõ hành vi của V có cố ý chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể của S không; động cơ, mục đích của bị cáo có ý tước đoạt tính mạng của S không, để xác định có dấu hiệu của tội giết người hay không. Quá trình điều tra bổ sung vẫn không làm rõ được các tình tiết nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi giữ nguyên cáo trạng truy tố nên Hội đồng xét xử chỉ xét xử bị cáo về tội danh, theo phạm vi và giới hạn của việc xét xử quy định tại Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Tuy không điều tra, làm rõ được nguyên nhân hình thành vết thương sống mũi của S nhưng theo biên bản ghi lời khai ngày 09/10/2025, Biên bản đối chất ngày 08/10/2025, bị cáo Nguyễn Ngọc V, bị hại Hồ Dương S đều thống nhất xác định vết thương này hình thành trong quá trình bị cáo đuôi chém bị hại. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ thương tích đã gây ra cho bị hại là 32%.

Như vậy, với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại do bị cáo gây ra qua giám định là 32% nhưng hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong quá trình nhậu với nhau và nghĩ rằng S kêu người đánh mình, bị cáo đã sử dụng dao, là hung khí nguy hiểm dễ gây thương tích cho bị hại. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố Nguyễn Ngọc V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (với các tình tiết định khung quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134) là có căn cứ.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 21/4/2008, Nguyễn Ngọc V bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 20 năm tù về tội “Giết người” (theo Bản án số 396/2008/HSPT), đến ngày 08/03/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, tại các bản tự khai ngày 16/10/2024, ngày 03/11/2024 và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận trong quá trình đuổi chém S mặc dù được mọi người xung quanh giữ lại, can ngăn nhưng bị cáo vẫn vùng ra và đuổi theo chém S. Bị cáo đã chém 03 nhát trúng vào người của S, S đã bỏ chạy ra phía sau quán Quyết Chiến T2 trốn nhưng bị cáo không dừng lại mà quay lại quán Mợ C, điều khiển xe mô tô tiếp tục đuổi theo S. Tại phía sau quán Quyết Chiến T2, S bị ngã nhưng bị cáo vẫn tiếp tục chém S. Như vậy, hành vi của bị cáo thể hiện ý chí cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, thuộc trường hợp quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã bồi thường cho bị hại nhận số tiền 120.000.000 đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao chém gây nguy hiểm đến sức khỏe của S nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về nghĩa vụ bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho anh Hồ Dương S số tiền 120.000.000 đồng, anh S không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 4GB được niêm phong trong bì thư có chữ ký của ông Trần Quốc V2, ông Trần Văn D1, ông Bùi Văn B, ông Phan Văn Đ và có hình dấu đỏ của Công an phường N; trích xuất được 02 tệp tin video có tên “5930934444618” và “5930934710770”; 01 thẻ nhớ Sandisk Ultra 4GB được niêm phong trong bì thư có chữ ký của ông Trần Quốc V2, ông Trần Văn D1, ông Lê Văn N, ông Phan Văn Đ và có hình dấu đỏ của Công an phường N; trích xuất được 01 tệp tin video có tên “5930935064794”, là tài liệu, chứng cứ nên lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với con dao là hung khí V sử dụng chém gây thương tích cho S, chị H mang đi cất giấu rồi đem đến cầu S ném xuống sông, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với xe mô tô Exciter (không rõ biển kiểm soát), V dùng để đi gây thương tích đối với S, V khai nhận mượn xe mô tô này từ người tên T3 (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi chém S, V đã trả lại cho T3. Cơ quan điều tra không có thông tin để làm việc với T3 và xác minh xe mô tô này.

[9] Đối với chị Huỳnh Thị H không biết việc V sử dụng dao chém gây

thương tích cho anh S. Hành vi chị H mang con dao đi cắt giấu rồi đem đến cầu S ném xuống sông không đủ yếu tố cấu thành tội “Che dấu tội phạm” và “Không tố giác tội phạm”.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khu vực 1 - Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điểm e, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự,

- Tuyên bố Nguyễn Ngọc V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt Nguyễn Ngọc V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/11/2024).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Nguyễn Ngọc V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (03b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng